

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ BIẾT GÌ VỀ BẢN THÂN
(Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 6/10 đến 24/10/2025)

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	18-24T	Trẻ bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay - đưa về phía trước - sang ngang.	- Hô hấp: Tập hít thở (hít vào, thở ra). - Tay: Đưa sang ngang - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước - Chân: Ngồi xuống, đứng lên		* HĐ chơi – Tập: - H²: Ngủi hoa. - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng bụng lườn: Cúi về phía trước. - Chân: Ngồi xuống đứng lên. - Tập theo nhạc bài hát: Đôi dép xinh. - Trò chơi: Tay đẹp, giấu tay.
	24-36T	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân			
2	18-24T	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đi có mang vật trên tay	- Đi có mang vật trên tay		* Chơi - tập có chủ định: - Đi có mang vật trên tay + TCVD: Bóng tròn to
	24-36T	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động: Đi có mang vật trên tay			
			- Bước lên bậc có vin		* Chơi - tập có chủ định: - Bước lên xuống bậc có vin - Nhún bật về phía trước + TCVD: Lăn bóng
			- Nhún bật về phía trước		
4	18-24T	Trẻ phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò chui dưới dây	- Bò chui dưới dây/ bò qua vật cản		* Chơi - tập có chủ định: - Bò chui dưới dây/ bò qua vật cản + TCVD: Đuổi theo bóng
	24-36T	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò qua vật cản			
6	18-24T	Trẻ có thể nhặt được vật nhỏ bằng 2 ngón tay	- Gõ đóng đồ vật		* Hoạt động chơi: - Cho trẻ chơi vò giấy, chơi đóng cọc bàn gỗ. - Trò chơi: Ai giỏi hơn
	24-36T	Trẻ có thể vận động bàn tay	- Xoa tay		

7	18-24T	Trẻ có thể tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn, xếp chồng được 2 - 3 khối trụ.	- Xếp chồng khối gỗ.	- Đóng mở nắp có ren	* Hoạt động chơi: + Đóng mở nắp có ren + Chơi vò, xé giấy + Chơi đóng cọc bàn gỗ + Chơi xâu vòng đeo tay, xâu chuỗi đeo cổ. - TCDG: Chi chi chành chành.
	24-36T	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: rót, đóng cọc bàn gỗ, luồn dây, chồng các khối gỗ.		- Vò, xé giấy, rót - Đóng cọc bàn gỗ - Nhón, nhặt đồ vật - Tập xâu, luồn dây.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
9	18-24T	Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa	- Làm quen (Luyện tập) chế độ ngủ 1 giấc (Trưa).		* Hoạt động ngủ: Tập cho trẻ thói quen ngủ một giấc buổi trưa.
	24-36T	Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa			
10	18-24T	Trẻ biết "gọi" người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh.	- Trẻ tập rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh		* Hoạt động vệ sinh: - Hướng dẫn, giúp đỡ trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh - Quan sát, hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.
	24-36T	Trẻ có thể đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Trẻ tập đi vệ sinh đúng nơi quy định		
11	18-24T	Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước).	- Tập xúc ăn bằng thìa (Xúc cơm), uống nước bằng cốc (Uống nước) - Tập thể hiện (Tập nói với cô) khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh - Làm quen với rửa tay, lau mặt (Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Rửa tay trước khi ăn, lau mặt)	- Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh	* Hoạt động ăn: - Hướng dẫn trẻ tập cầm thìa xúc cơm, uống nước. - Thực hành trẻ lấy khăn lau miệng, tập cầm cốc/ vận vòi nước để lấy nước uống có sự giúp đỡ của cô. - Hướng dẫn trẻ vận vòi, mở khóa lấy nước uống sau khi ăn. * Hoạt động vệ sinh: - Hướng dẫn trẻ rửa tay trước khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ ngồi bô khi đi vệ sinh - Quan sát, hướng dẫn trẻ bỏ rác vào thùng rác.
	24-36T	Trẻ có thể làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của cô giáo (Lấy cốc, vận vòi nước, mở khóa lấy nước uống, bỏ rác đúng nơi quy định).		- Luyện tập một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Lau miệng, uống nước sau khi ăn; bỏ rác đúng nơi quy định.	
14	18-24T	Trẻ có thể tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn)	- Nhận biết hành động nguy hiểm và phòng tránh: Sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế, lan can, (không chơi nghịch dao, kéo...)		* Hoạt động chơi: Cho trẻ xem tranh ảnh, vi đeo về hành động nguy hiểm không được

		ghế..) khi được nhắc nhở.			làm, quan sát, trò chuyện về hành động nguy hiểm không được làm: Leo trèo bàn, ghế, lan can, không chơi nghịch dao, kéo...
	24-36T	Trẻ có thể tránh hành động nguy hiểm (leo trèo lan can) khi được nhắc nhở.			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
17	18-24T	Trẻ có thể chỉ hoặc nói được tên của mình khi được hỏi	- Tên (một số đặc điểm bên ngoài) của bản thân.	- Hình ảnh của bản thân trong gương	* Chơi – tập có chủ định: Nhận biết: Trò chuyện về tên, đặc điểm bên ngoài của bản thân. * Hoạt động chơi: + Xem tranh, ảnh về một số bộ phận trên cơ thể bé: Tay, chân, mắt, mũi, mồm, tai. + Chơi soi gương để nhận ra hình ảnh của bản thân + Trò chơi mới: Bạn nào đã trốn đi.
	24-36T	Trẻ có thể nói được tên của bản thân khi được hỏi.			
18	18-24T	Trẻ có thể chỉ vào hoặc nói tên một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.	- Tên (chức năng chính) một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.		* Chơi – tập có chủ định: Nhận biết: Một số bộ phận trên cơ thể của bé (Mắt, mũi, mồm, tai). - Một số bộ phận trên cơ thể của bé (Tay, chân). * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Mắt, mũi, mồm, tai - Trò chơi: Giấu tay - Trò chơi mới: Tay đẹp
	24-36T	Trẻ có thể nói được chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.			
20	18-24T	Trẻ có thể chỉ hoặc lấy đồ chơi có màu đỏ hoặc xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn.	- Màu đỏ, xanh (vàng)		* Hoạt động chơi: - Cho trẻ chơi với quả bóng, khối nhựa màu đỏ, xanh (vàng), hạt vòng màu đỏ, hạt vòng màu xanh (màu vàng). - Trò chơi: Ai nói nhanh; ai tinh tai tinh mắt
	24-36T	Trẻ có thể chỉ, nói tên đồ chơi màu đỏ, xanh, vàng theo yêu cầu của người khác.			
21	24-	Trẻ có thể chỉ, lấy	- Vị trí trong không gian trên – dưới –		* Hoạt động chơi:

	36T	đồ chơi theo yêu cầu của người khác.	trước – sau) so với bản thân trẻ.	Yêu cầu trẻ chỉ, lấy đồ chơi ở vị trí khác nhau trong không gian so với bản thân trẻ.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
24	18-24T		- Nghe truyện kể đơn giản theo tranh truyện: Thỏ ngoan	* Chơi – tập có chủ định - Truyện: Thỏ ngoan * Hoạt động chơi: - Cho trẻ xem tranh truyện “Thỏ ngoan” - Trò chuyện về tên các nhân vật trong truyện “Thỏ ngoan” - Nghe cô kể truyện theo dõi tay
	24-36T	Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện "Thỏ ngoan".	- Nghe truyện ngắn: Thỏ ngoan	
26	18-24T	Trẻ có thể đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ trong các bài thơ quen thuộc: Em đi nhà trẻ, câu trăng rằm, chơi với bạn.	- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ trong các bài thơ quen thuộc: Miệng xinh; Đi dép	* Chơi – tập có chủ định - Thơ: + Miệng xinh + Đi dép
	24-36T	Trẻ có thể đọc được bài thơ: "Miệng xinh; Đi dép" với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe các bài thơ, câu đố, bài hát, về chủ đề bản thân. - Đọc các bài thơ: Miệng xinh; Đi dép	
27	18-24T	Trẻ có thể nói được câu đơn 2-3 tiếng: Ăn cơm, mẹ đi làm...	- Nói “Ăn cơm, mẹ đi làm, uống nước”	* Hoạt động chơi: - Thực hành cho trẻ nói câu đơn qua các hoạt động giáo dục: Chơi với đồ dùng để uống nước, cái thìa để xúc cơm... - Trò chuyện với trẻ về tên chức năng của một số bộ phận cơ thể: Tay, chân, mắt, mũi,... * TCTV: Cho trẻ nói các từ "Đôi mắt; Cái mũi; Cái tai; Cái mồm".
	24-36T	Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5 tiếng, có các từ thông dụng chỉ bộ phận của cơ thể.	- Sử dụng các từ chỉ bộ phận cơ thể quen thuộc trong giao tiếp: Tay, chân, mắt, mũi, mồm, tai.	
28	18-24T	Trẻ có thể nói nhu cầu, mong muốn của bản thân: Con uống nước, con muốn...	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản (hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản)	* Hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ: - Cô trò chuyện với trẻ về nhu cầu, mong muốn của trẻ. * TCTV: Trẻ nói được các từ: Uống nước; Ăn
	24-36T	Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục		

		đích khác nhau: Bày tỏ nhu cầu của bản thân.		cơm; Đi vệ sinh. Các câu: Con uống nước; Con ăn cơm; Con đi vệ sinh.
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
30	18-24T	Trẻ có thể nhận ra bản thân trong gương, trong ảnh (chỉ vào hình ảnh của mình trong gương khi được hỏi)	- Nhận ra tên gọi, hình ảnh bản thân	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Cô âu yếm, gần gũi nhẹ nhàng trò chuyện với trẻ về tên, tuổi của trẻ. - Cho trẻ chỉ vào một số bộ bên ngoài của mình.
	24-36T	Trẻ có thể nói được một vài thông tin về bản thân	- Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân	
33	18-24T	Trẻ có thể cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh	- Biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về cảm xúc của trẻ vui, buồn, tức giận. - Xem tranh, ảnh, về cảm xúc: vui, buồn, tức giận.
	24-36T	Trẻ có thể nhận biết được cảm xúc vui, buồn Trẻ biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận.	
34	18-24T	Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích.	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi: Búp bê, ô tô, quả bóng	* Hoạt động chơi: - Thao tác vai: Bế em, kéo ô tô, thả bóng
36	24-36T	Trẻ có thể thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi cho em ngủ, cho em ăn, bán hàng,...).	- Tập sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi: Búp bê, giường, gối, đồ chơi bán hàng.	* Hoạt động chơi: - Chơi thao tác vai: Cho em ăn, cho em ngủ, bán hàng.
38	24-36T	Trẻ có thể thực hiện được một số yêu cầu của cô giáo.	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của cô giáo. - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt.	* Hoạt động vệ sinh: - Con đưa tay cô rửa giúp; con đứng lại gần cô để cô rửa mặt. - Nhắc trẻ xếp hàng khi rửa tay.
39	18-24T	Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...).	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của xác xô, phách tre. - Hát theo/ và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Xòe bàn tay, nắm ngón tay; Giấu tay	* Chơi - tập có chủ định: Nghe hát và hát các bài hát: - Hát: Giấu tay - VĐTN: Xòe bàn tay, nắm ngón tay - Nghe: Mừng sinh
	24-36T	Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc trong		

		chủ đề “Bé biết gì về bản thân”.		nhật; Nhỏ và to. - Trò chơi: Tai ai tinh - Hát dân ca: Inh lả ời.
40	18-24T	Trẻ thích vẽ, xem tranh.	- Xếp đường đi, xâu vòng, di màu, xé giấy.	* Chơi - tập có chủ định: - HĐVĐV: + Xâu vòng màu vàng + Xé giấy theo dải + Di màu đôi dép * Hoạt động chơi: - Xếp đường đi. - Xếp hình - Xâu vòng, xâu nắp chai - Xé giấy, vò giấy, xem sách, tranh ảnh.
	18-24T	Trẻ thích xếp hình, xâu vòng, xé, vò.		
Tổng số mục tiêu: 24				

Ký duyệt

Người lập

Quàng Thị Cường